| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN LẬP THẠCH**<br>**TỈNH VĨNH PHÚC** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 75/2024/HS-ST
Ngày 22 - 10 - 2024

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH, TỈNH VĨNH PHÚC**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Quỳnh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Đào Quyết Chiến
2. Ông Triệu Kiên Toàn

***- Thư ký phiên toà:*** Ông Hoàng Quốc Khánh- Thư ký Toà án nhân dân huyện Lập Thạch.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên toà:*** Bà Diệp Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 10 năm 2024, tại Ủy ban nhân dân xã Liên Hòa, huyện Lập Thạch; Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 70/2024/HSST ngày 03 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Kim T, sinh ngày 10 tháng 02 năm 1988 tại xã L, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn P, xã L, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Kim N (đã chết) và bà Nguyễn Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Tại Quyết định số 05 ngày 02/8/2021, Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Kim T thời hạn 24 tháng. Chấp hành xong ngày 08/8/2023. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/6/2024 đến nay, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện Lập Thạch, có mặt.

2. Hà Đức C, sinh ngày 05 tháng 10 năm 1981 tại xã L, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn N, xã L, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Đức T (đã chết) và bà Phạm Thị C; vợ: Phùng Thanh N (đã ly hôn), con: 02, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày

20/6/2024 đến nay, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện Lập Thạch, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Toàn: Ông Lê Văn D- Trợ giúp viên pháp lý- Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt.

- Người bị hại: Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1989; nơi cư trú: Thôn N, xã L, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1972; nơi cư trú: Thôn L, xã L, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ 20/5/2024 đến 20/6/2024, Nguyễn Kim T, sinh năm 1988; trú tại thôn P, xã L, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc đã thực hiện hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Hà Đức C đã thực hiện hành vi Mua bán trái phép chất ma tuý, cụ thể như sau:

*** Vụ thứ nhất**: Khoảng 09 giờ ngày 20/5/2024, T đang đi bộ một mình ở thôn L, xã L, huyện Lập Thạch thì gặp anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1989; trú tại thôn N, xã L, huyện Lập Thạch đang điều khiển xe mô tô BKS 88D1-327.28 đi một mình, T hỏi anh L cho đi nhờ xe về nhà thì anh L đồng ý, sau đó anh L ở lại nhà T ăn cơm trưa. Sau khi ăn cơm xong, T nảy sinh ý định lừa mượn xe mô tô của anh L rồi đem bán. T hỏi anh L cho T mượn xe để đi bán đôi ủng thì anh L đồng ý và bảo T đi nhanh để anh L còn về đi làm. Sau khi lừa mượn được xe, T điều khiển xe đi đến nhà anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1972; trú tại thôn L, xã L, huyện Lập Thạch và bán chiếc xe trên cho anh T được 2.700.000đ (có viết giấy tờ mua bán xe). Do T hẹn 10 ngày sau mới đưa đăng ký xe nên anh T chỉ trả trước cho T 1.200.000đ, số tiền còn lại khi nào T giao đăng ký xe thì anh T sẽ trả nốt. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày không thấy T đem xe về trả nên anh L đến nhà T thì T nói dối xe bị công an giữ và hứa hẹn sẽ trả lại xe cho anh L. Đến ngày 25/5/2024, T tiêu sài hết số tiền trên, T muốn lấy nốt số tiền bán xe chỗ anh T nên T gọi điện cho anh L bảo L đưa đăng ký xe để lên công an huyện Lập Thạch lấy xe về. Do anh L đang vay của anh Nguyễn Mạnh C, sinh năm 1983; trú tại thôn P, xã L, huyện Lập Thạch số tiền 650.000đ, anh C đang giữ đăng ký xe của anh L nên anh L bảo T đến chỗ anh C lấy đăng ký xe. Sau đó, T đến nhà anh T bảo anh T đưa T số tiền còn lại (1.500.000đ) để T đi lấy đăng ký xe thì anh T đồng ý và cùng T đến nhà anh C để lấy đăng ký xe. Đến nhà anh C, T đưa cho T 650.000đ để T trả cho C, sau đó anh C đưa đăng ký xe mô tô BKS 88D1-327.28 cho T. Sau khi nhận được đăng ký xe, T đưa đăng ký xe cho anh T và anh T trả nốt cho T số tiền 850.000đ. Sau đó, anh L nhiều lần yêu cầu T trả xe nhưng T trốn tránh nên ngày 28/5/2024 anh L viết đơn trình báo cơ quan công

an. Quá trình làm việc với cơ quan điều tra T đã thành khẩn khai nhận rõ hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của bản thân.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 33 ngày 04/6/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lập Thạch kết luận: Xe mô tô BKS 88D1-327.28 trị giá 12.500.000đ.

*** Vụ thứ hai:** Khoảng 09 giờ ngày 20/6/2024, T một mình đi bộ từ nhà đến nhà Hà Đức C sinh năm 1981; trú tại thôn N, xã L, huyện Lập Thạch mục đích mua ma túy để sử dụng. Đến nơi, lúc này khoảng 04 giờ 40 phút cùng ngày, T gọi C thì C đi ra ngoài cổng gặp T. Tại đây, T hỏi mua 200.000đ ma túy heroine thì C đồng ý. T đưa cho C 200.000đ (gồm 02 tờ tiền mệnh giá 100.000đ), C cầm tiền cất vào túi quần bên trái C đang mặc rồi lấy ra từ túi quần bên phải C đang mặc 01 gói ma túy heroine đưa cho T, T cầm gói ma túy đúc vào túi áo ngực bên trái T đang mặc rồi đi tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, khi T vừa đi được khoảng 01 km (đến gần hiệu thuốc H ở thônN , xã L, huyện Lập Thạch) thì bị công an huyện Lập Thạch kiểm tra bắt quả tang T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ tại túi áo ngực bên trái T đang mặc 01 gói ma túy heroine được bọc bên ngoài bằng giấy bạc màu trắng, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng (Niêm phong ký hiệu A1) T khai nhận là ma túy heroine T vừa mua được của C mục đích để sử dụng.

Căn cứ lời khai của Nguyễn Kim T, cùng ngày cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch đã tiến hành khám xét khẩn cấp đối với người, nơi ở, đồ vật của Hà C, kết quả: Thu tại túi quần bên phải C đang mặc 02 gói nhỏ đều được gói bằng giấy bạc màu trắng, bên trong các gói đều có chứa chất bột cục màu trắng (Niêm phong ký hiệu A2)- C khai nhận đây là 02 gói ma túy heroine của C tàng trữ mục đích để bán; thu tại túi quần bên trái C đang mặc số tiền 200.000đ (gồm 02 tờ tiền mệnh giá 100.000đ)- C khai nhận là tiền C bán ma túy cho T mà có.

Tại bản Kết luận giám định số 1835/KLGĐ ngày 24/6/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận:

*"1. Chất bột cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định có khối lượng 0,2103g (không phảy hai một không ba gam, không kể bao bì) là ma túy, loại Heroine.*

*2. Chất bột cục màu trắng của mẫu ký hiệu A2 gửi giám định có khối lượng 0,1129g (không phảy một một hai chín gam, không kể bao bì) là ma túy, loại Heroine".*

Về nguồn gốc 01 gói ma túy C bán cho Toàn và 02 gói ma túy bị thu giữ khi khám xét khẩn cấp, C khai nhận vào khoảng 07 giờ ngày 20/6/2024 C mua của một người đàn ông (không quen biết) tại khu vực đường 36m thuộc thôn N, xã L, huyện Lập Thạch 01 gói ma túy với số tiền 300.000đ. Sau khi mua được số ma túy trên, C đem về nhà một mình chia thành 03 gói nhỏ để bán kiếm lời.

Do C không xác định được tên tuổi, địa chỉ và không nhận dạng được người đàn ông bán ma túy cho C nên cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ để xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 75/CT-VKS-MT ngày 02 tháng 10 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch đã truy tố bị cáo Nguyễn Kim T về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", theo quy định tại khoản 1 Điều 174 và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; bị cáo Hà Đức C về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Kim T phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; bị cáo Nguyễn Đức C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55; Điều 103 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Kim T từ 08 tháng đến 11 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản; 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt chung của cả hai tội bị cáo phải chấp hành từ 01 năm 11 tháng đến 02 năm 05 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 20/6/2024.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hà Đức C từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 20/6/2024.

Về hình phạt bổ sung đề nghị không áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48; Điều 584; Điều 585; Điều 589; Điều 357 Bộ luật Hình sự: Buộc T phải trả cho anh Nguyễn Văn T số tiền 2.700.000đ (là tiền anh T trả cho T để mua chiếc xe mô tô BKS 88D1-327.28).

Xác nhận sự tự nguyện của bị cáo T không yêu cầu anh L trả số tiền 650.000đ (là tiền T dùng để trả nợ cho anh C giúp anh L để lấy đăng ký xe).

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 0,1015 và 0,0494 cùng toàn bộ bao gói do cơ quan giám định hoàn lại; tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 200.000đ thu giữ của Hà Đức C; đối với 01 giấy mua bán xe của T cho T là tài liệu chứng minh tội phạm nên cần lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Người bào chữa cho bị cáo T nhất trí về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định, gia đình thuộc hộ nghèo, bản thân nuôi mẹ già nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, không áp dụng hình

phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo và miễn tiền án phí hình sự, án phí dân sự trong án hình sự cho bị cáo

Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Lập Thạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, các bị cáo Nguyễn Kim T và Hà Đức C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, các bị cáo khai nhận:

Trong khoảng thời gian từ 20/5/2024 đến 20/6/2024, Nguyễn Kim T, sinh năm 1988; trú tại thôn P, xã L, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc đã hai lần thực hiện hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Hà Đức C đã 01 lần thực hiện hành vi Mua bán trái phép chất ma tuý, cụ thể như sau:

Ngày 20/5/2024, tại thôn P, xã L, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, Nguyễn Kim T đã có hành vi lừa đảo chiếm đoạt của anh Nguyễn Văn L 01 xe mô tô BKS 88D1-327.28 trị giá 12.500.000đ.

Khoảng 09 giờ 40 ngày 20/6/2024, tại thôn N, xã L, huyện Lập Thạch, Hà Đức C có hành vi bán trái phép cho Nguyễn Kim T 01 gói ma túy heroine có khối lượng 0,2103g. T chưa kịp sử dụng thì bị công an huyện Lập Thạch bắt quả tang T có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Cùng ngày cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch đã tiến hành khám xét khẩn cấp đối với người, nơi ở, đồ vật của Hà Đức C, kết quả: Thu tại túi quần bên phải C đang mặc 02 gói ma túy heroine có khối lượng 0,1129g- mục đích cất giấu để bán; thu tại túi quần bên trái C đang mặc số tiền 200.000đ là tiền C bán ma túy cho T mà có.

[3]. Xét lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Kim T đã

phạm vào tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự quy định:

*"1. Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000đ đến dưới 50.000.000đ... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".*

Điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

*"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".*

Bị cáo Hà Đức C đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

*"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm."*

[4]. Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đến trật tự an toàn xã hội. Heroine là chất ma túy gây nghiện, gây nguy hại cho cơ thể người sử dụng, ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh của các thế hệ sau này, ảnh hưởng đến kinh tế của cả xã hội. Đây cũng là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn trong xã hội như trộm cắp, cướp giật, giết người.... Bị cáo hiểu rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn cố ý phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy cần phải phạt tù giam đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5]. Xét nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo thấy rằng:

Bị cáo T không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng bản thân thực hiện hai hành vi phạm tội và có 01 tiền sự, năm 2021 đã bị Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà vẫn tiếp tục sa đà vào con đường phạm tội. Vì vậy, cần phải phạt tù giam bị cáo thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa. Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo C không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng thực hiện hành vi phạm tội rất liều lĩnh và coi thường pháp luật nên cũng cần phải

phạt tù giam bị cáo C thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa. Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo C thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6]. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8]. Về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng của vụ án và các vấn đề khác:

- Đối với số tiền 2.700.000đ anh T trả cho T để mua chiếc xe mô tô BKS 88D1-327.28. Anh T yêu cầu T trả lại số tiền trên nên cần buộc T phải trả anh T số tiền 2.700.000đ.

- Đối với số tiền 650.000đ T dùng để trả nợ cho anh C giúp anh L để lấy đăng ký xe. T không yêu cầu anh L phải trả lại cho T, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với anh Nguyễn Văn T là người mua chiếc xe mô tô BKS 88D1-327.28 của T. Anh T không biết chiếc xe trên là do T phạm tội mà có nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

- Đối với 01 xe mô tô BKS 88D1-327.28 thu giữ của anh Nguyễn Văn T. Quá trình điều tra xác định là tài sản chung của vợ chồng anh Nguyễn Văn L và chị Hứa Thị B. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho vợ chồng anh L. Nhận lại tài sản anh L, chị B không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 giấy mua bán xe của T cho T là tài liệu chứng minh tội phạm nên cần lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

- Đối với 0,1015 và 0,0494 mẫu Heroin cùng toàn bộ bao gói do cơ quan giám định hoàn lại cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 200.000đ thu giữ của Hà Đức C, là tiền do C bán ma túy cho Toàn mà có cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[9]. Về án phí: Bị cáo C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Bị cáo Toàn thuộc hộ nghèo nên không phải chịu án phí.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Kim T phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; bị cáo Hà Đức C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55; Điều 103 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Kim T10 (Mười) tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản; 01 (Một) năm 05 (Năm) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt chung của cả

hai tội bị cáo phải chấp hành là 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 20/6/2024.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hà Đức C 02 (Hai) năm 05 (Năm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 20/6/2024.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 46, Điều 48; Điều 584; Điều 585; Điều 589; Điều 357; Điều 468 Bộ luật hình sự; Điều 26 Luật Thi hành án Dân sự: Buộc bị cáo T phải trả cho anh Nguyễn Văn T số tiền 2.700.000đ.

Kể từ ngày anh T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo T chưa thanh toán số tiền nêu trên thì hàng tháng bị cáo T còn phải chịu lãi suất của số tiền chưa thanh toán theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,1015g và 0,0494g mẫu Heroine cùng toàn bộ bao gói do cơ quan giám định hoàn lại.

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 200.000đ thu giữ của Hà Đức C.

Vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/10/2024 giữa Công an huyện Lập Thạch và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lập Thạch.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Hà Đức C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Nguyễn Kim T không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong án hình sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự, có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Lập Thạch;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Lập Thạch;
- Cơ quan THAHS-CA huyện Lập Thạch;
- Nhà tạm giữ CA huyện Lập Thạch;
- Chi cục THADS huyện Lập Thạch;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Đã ký**

**Hoàng Thị Quỳnh**